

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C M
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 30-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ngọ

2. Ông Lưu Anh Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bảo Toàn- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/HSST, ngày 13 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/QĐ-HSST ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Triệu Phúc Thanh, sinh năm 1980 tại huyện N B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn NQ, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 00/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Tài P và bà Lý Thị L, có vợ là Triệu Thị T, có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2022 theo Lệnh bắt tạm giam số: 02/LB-CSĐT ngày 21/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn về hành vi "Hành hạ vợ". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Triệu Thị T, sinh năm 1985;

2. Ông Lý Kim Q, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn NQ, xã N H, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 02/01/2022, Công an xã N H, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn nhận được tin báo về việc Triệu Phúc T có hành vi đánh vợ là chị Triệu Thị T. Sau khi tiếp nhận thông tin, Công an xã N H thành lập tổ công tác đến nhà của Triệu Phúc T để giải quyết vụ việc, quá trình làm việc tổ công tác phát hiện tại vách ngăn trong phòng ngủ của Tó: 01 khẩu súng có chiều dài 90cm, báng súng làm bằng gỗ được sơn màu đen có ghi ký hiệu “Sharp” (A1); 01 khẩu súng có chiều dài 01m, báng súng làm bằng gỗ màu vàng (A2); 01 khẩu súng có chiều dài 71cm, báng súng làm bằng kim loại có chiều dài 32cm (A3); 01 nòng súng bằng kim loại chiều dài 69cm, đường kính đầu nòng súng là 1,5cm (A4); 01 báng súng làm bằng gỗ, có gắn 01 cò súng bằng kim loại có tổng chiều dài là 48cm (A5); 01 báng súng bằng gỗ màu nâu chiều dài 36cm (A6); 01 túi đạn chì nặng 1,3kg (A7); 01 túi nilon bên trong có chứa 43 (bốn mươi ba) viên đạn bằng kim loại màu vàng (A8); 01 túi nilon bên trong có chứa 47 (bốn mươi bảy) hạt nổ có màu vàng đồng (A9); 01 túi nilon bên trong có chứa: 09 (chín) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng (A10). Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ toàn bộ số đồ vật vi phạm pháp luật nêu trên để xác minh, làm rõ. Ngày 11/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện CM chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật đến Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Bắc Kạn thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Triệu Phúc T khai nhận: Khoảng cuối năm 2013, trong một lần đi rừng để hái nấm tại khu vực rừng giáp ranh với các xã B V, N C của huyện CM cách nhà T khoảng 03 giờ đồng hồ đi bộ (do thời gian đã lâu và rừng có sự thay đổi nên hiện T không nhớ được vị trí cụ thể), T có gặp một người đàn ông lạ mặt đang đi săn bắn, T hỏi đàn ông “*mua súng ở đâu?*”, người đàn ông trả lời “*nếu muốn mua thì chuẩn bị tiền, hẹn 15 ngày nữa gặp lại tại vị trí này để trao đổi*”. Sau khi thống nhất với người đàn ông lạ mặt, T về nhà chuẩn bị tiền để mua súng, đạn. Đến ngày hẹn, T một mình đi gặp người đàn ông tại đúng vị trí lần gặp ban đầu, tại đây T đã mua tổng số 03 khẩu súng của người đàn ông với giá 19.000.000đ, ngoài ra T còn mua từ người đàn ông này 100g thuốc súng, 02 kg đạn chì, 200 viên hạt nổ, 10 vỏ đạn các loại với giá 2.000.000đ. Quá trình mua bán, trao đổi người đàn ông lạ mặt không cho T biết tên, tuổi, địa chỉ và không có ai chứng kiến. Sau khi đã mua bán xong súng, đạn, hạt nổ, thuốc súng, T vận chuyển về nhà và cất giấu trong buồng ngủ của hai vợ chồng T. Mục đích T mua súng, đạn, hạt nổ, vỏ đạn về là để đi săn bắn thú rừng, T đã sử dụng 02 khẩu súng (ký hiệu A1 và A2) để đi săn được vài lần tại các khu rừng quanh nhà, tuy nhiên T không nhớ được ngày, tháng cụ thể.

Ngoài ra đến tháng 10/2021, trong một lần sử dụng mạng xã hội Facebook, T có thấy bài đăng quảng cáo bán đạn thể thao, do có nhu cầu mua nên T đã để lại địa chỉ và số điện thoại của mình vào bài quảng cáo. Sau khoảng 10 ngày, T nhận được một hộp cattong do nhân viên giao hàng mang đến, bên trong hộp

cattong chứa 50 viên đạn thể thao, T đã trả cho nhân viên giao hàng số tiền là 600.000đ. Hiện T không thể nhớ được đã mua số đạn này từ trang quảng cáo nào và không hề lưu trữ tin nhắn trao đổi với trang quảng cáo nói trên.

Đối với 01 nòng súng bằng kim loại chiều dài 69cm, đường kính đầu nòng súng là 1,5cm (A4) và 01 báng súng làm bằng gỗ, có gắn 01 cò súng bằng kim loại có tổng chiều dài là 48cm (A5) qua điều tra xác định của đối tượng Lý Kim Q là hàng xóm của Triệu Phúc T gửi tại nhà T vào thời gian cuối tháng 12/2021, mục đích nhờ T hàn giúp bộ phận khóa nòng súng. Do bận làm ruộng nên T mới chỉ tháo bộ phận báng súng có gắn cò súng và nòng súng ra mà chưa hàn giúp Q được. Đến ngày 02/01/2022, trong quá trình làm việc tại nhà của Triệu Phúc T, tổ công tác của Công an xã N H đã phát hiện và tạm giữ bộ phận báng súng có gắn cò súng và nòng súng thuộc khẩu súng của Q.

Tại bản Kết luận giám định số 276/C09-P3, ngày 19/01/2022 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận:

+ Mẫu vật gửi giám định có ký hiệu là A3 là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, còn sử dụng để bắn được, thuộc vũ khí quân dụng.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 là súng hơi cỡ nòng 4,5mm, hiện còn sử dụng để bắn được, thuộc súng săn.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2 là súng bắn đạn ghém cỡ nòng 12, hiện còn sử dụng để bắn được, thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, không thuộc vũ khí quân dụng.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A4, A5 là bộ phận của súng bắn đạn ghém cỡ 12, không lắp được thành một khẩu súng hoàn chỉnh do thiếu bộ phận kích hỏa, hiện không sử dụng để bắn được, không thuộc vũ khí quân dụng.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A6 là bộ phận báng súng, nòng súng, không lắp được thành một khẩu súng hoàn chỉnh, không thuộc vũ khí quân dụng.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A7 trong đó: các mẫu kim loại hình nắm là loại đạn cỡ 5,5mm; thuộc đạn súng săn. Các viên kim loại hình cầu là các viên bi thường được nhồi đóng trong loại đạn ghém, nòng súng kíp, không thuộc vũ khí quân dụng.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A8 là đạn cỡ 5,6x15,5mm. hiện còn sử dụng để bắn được, thuộc vũ khí thể thao.

+ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A10 trong đó: 03 viên đạn và 01 vỏ đạn cùng đường kính 20,5mm là đạn và vỏ đạn của loại đạn ghém cỡ 12, thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như đạn súng săn.

- Tại bản Kết luận giám định số 307/C09-P2, ngày 11/02/2022 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật đựng trong phong bì ký hiệu A9 gửi đến giám định đều là hạt nổ vỏ kim loại, thường dùng để phát lửa cho các loại đạn; tất cả mẫu vật trên đều còn sử dụng được; thuộc nhóm phụ kiện nổ.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, mục đích tàng trữ các loại súng là để săn bắt thú rừng, ngoài ra không nhằm mục đích gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 276/C09-P3, ngày 19/01/2022 và Kết luận giám định số 307/C09-P2, ngày 11/02/2022 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSBK-P1 ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố Triệu Phúc T về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*” và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Triệu Phúc T phạm tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*”. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS: Tịch thu 01 khẩu súng có chiều dài 71cm, báng súng làm bằng kim loại có chiều dài 32cm, giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện CM để xử lý theo thẩm quyền.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng điều 135; 136/BLTTHS; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 20 giờ, ngày 02/01/2022, Triệu Phúc T đã có hành vi đánh vợ là chị Triệu Thị T. Trong quá trình giải quyết sự việc theo tin báo, Công an xã N H, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện, tạm giữ tại vách ngăn trong phòng ngủ của T có 03 khẩu súng, 02 báng súng, 02 nòng súng, 47 hạt nổ và một số viên viên đạn và vỏ đạn khác nhau, trong đó có 01 khẩu thuộc vũ khí quân dụng. Số vật chứng trên T khai nhận là do năm 2013 T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu

rừng giáp danh giữa xã BV -NC với số tiền là 19.000.000đ, mục đích là sử dụng để săn bắn thú rừng.

Hành vi của Triệu Phúc T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS. Điều luật có nội dung:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép... vũ khí quân dụng..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi của Triệu Phúc T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án còn có người đàn ông đã bán súng, đạn, vỏ đạn, hạt nổ, thuốc súng cho T vào thời gian khoảng cuối năm 2013 tại khu vực rừng giáp ranh với các xã BV, NC của huyện CM. Quá trình điều tra do T không cung cấp được họ tên, lý lịch, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Lý Kim Q là người có mang 01 khẩu súng đến nhà Triệu Phúc T nhờ T hàn giúp bộ phận khóa nòng súng. Sau đó T đã tháo bộ phận báng súng có gắn cò súng và nòng súng ra mà chưa hàn giúp. Căn cứ vào bản Kết luận giám định số 276/C09-P3, ngày 19/01/2022 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận “*...Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A4, A5 là bộ phận của súng bắn đạn ghém cỡ 12, không lắp được thành một khẩu súng hoàn chỉnh do thiếu bộ phận kích hỏa, hiện không sử dụng để bắn được, không thuộc vũ khí quân dụng...*”; qua xác minh Q chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi tàng trữ vũ khí trái phép của Lý Kim Q chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 20/4/2022, Công an tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC với số tiền là 7.500.000đ đối với Lý Kim Q xét thấy là phù hợp.

Đối với hành vi Triệu Phúc T tàng trữ trái phép 01 khẩu súng có chiều dài 90cm, báng súng làm bằng gỗ được sơn màu đen dài 50cm; 01 khẩu súng có chiều dài 01m, báng súng làm bằng gỗ màu vàng có chiều dài 35cm; 01 nòng súng bằng kim loại chiều dài 69cm, đường kính đầu nòng súng là 1,5cm; 01

báng súng làm bằng gỗ, có gắn 01 cò súng bằng kim loại có tổng chiều dài là 48cm; 01 báng súng bằng gỗ màu nâu chiều dài 36cm; 01 nòng súng bằng kim loại có chiều dài là 53cm, đường kính đầu nòng là 01cm; 01 túi đạn chì nặng 1,3kg; 43 viên đạn; 47 hạt nổ có màu vàng đồng, nặng 10 gam; 09 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng. Kết thúc điều tra xác định hành vi trên của Triệu Phúc T chưa đến mức cấu thành tội phạm. Ngày 20/4/2022, Công an tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPVPHC đối với Triệu Phúc T với tổng số tiền là 15.000.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Triệu Phúc T gây thương tích cho vợ là bà Triệu Thị T vào ngày 02/01/2022, tại nhà của mình: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện CM đã thụ lý, giải quyết vụ việc theo trình tự giải quyết nguồn tin tội phạm. Ngày 02/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện CM đã ra Quyết định Không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi này của T. Ngày 04/4/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 524/QĐ-XPVPHC đối với Triệu Phúc T về hành vi “Sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình” với tổng số tiền là 15.000.000đ xét thấy là phù hợp.

Đối với Triệu Thị T: quá trình điều tra xác định T biết chồng mình là Triệu Phúc T có tàng trữ súng tại nhà mục đích để đi săn thú rừng, tuy nhiên T không biết là loại súng gì. Căn cứ khoản 2, Điều 19 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi không tố giác tội phạm của Triệu Thị T thuộc trường hợp không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 khẩu súng có chiều dài 90cm, báng súng làm bằng gỗ được sơn màu đen dài 50cm; 01 khẩu súng có chiều dài 01m, báng súng làm bằng gỗ màu vàng có chiều dài 35cm; 01 nòng súng bằng kim loại chiều dài 69cm, đường kính đầu nòng súng là 1,5cm; 01 báng súng làm bằng gỗ, có gắn 01 cò súng bằng kim loại có tổng chiều dài là 48cm; 01 báng súng bằng gỗ màu nâu chiều dài 36cm; 01 nòng súng bằng kim loại có chiều dài là 53cm, đường kính đầu nòng là 01cm; 01 túi đạn chì nặng 1,3kg; 43 viên đạn; 47 hạt nổ có màu vàng đồng; 09 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, Cơ quan điều tra đã bàn giao lại cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo thẩm quyền, xét thấy là phù hợp.

- Đối với 01 khẩu súng quân dụng có chiều dài 71cm, báng súng làm bằng kim loại có chiều dài 32cm, cần tịch thu và giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện CM, tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo thẩm quyền.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết @Đnh:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Phúc T phạm tội: “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Phúc T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS: Tịch thu 01 khẩu súng quân dụng có chiều dài 71cm, báng súng làm bằng kim loại có chiều dài 32cm, chiều rộng nhất là 10cm, dày nhất là 02cm; nòng súng bằng kim loại có chiều dài 31cm, đường kính đầu nòng súng là 0,7cm, đường kính nòng súng rộng nhất là 1,5cm; ốp nòng súng được làm bằng gỗ dài 07cm, rộng nhất là 02cm, tay cầm bằng gỗ có chiều dài là 12cm, độ rộng nhất là 03cm, dày nhất là 02cm, có dây dù buộc ở báng và nòng súng, giao cho Ban chỉ huy Quân sự huyện CM, tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng vật chứng theo Quyết định gửi vật chứng số: 24/QĐ-VKS ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. CM;
- BCHQS huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Thị Phẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Thị Phẩm